

Số: 04/2026/QĐST-KDTM

Thanh Hoá, ngày 11 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 06/2025/TLST- KDTM ngày 08 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp xã Y, địa chỉ: Thôn T, xã Y, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Minh C – Chức vụ: Giám đốc, địa chỉ: Thôn X, xã Y, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Công ty TNHH một thành viên H1, địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Huy H – Chức vụ: Giám đốc, địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tính đến ngày 03/3/2026, Công ty TNHH một thành viên H1 (người đại diện theo pháp luật là anh Lê Huy H) còn nợ HTX dịch vụ nông nghiệp xã Y (người đại diện theo pháp luật là ông Hoàng Minh C) tổng số tiền 83.899.000 đ (*tám mươi ba triệu tám trăm chín mươi chín nghìn đồng*).

Công ty TNHH một thành viên H1 đồng ý trả toàn bộ số nợ trên cho HTX dịch vụ nông nghiệp xã Y. HTX dịch vụ nông nghiệp xã Y không yêu cầu Công ty TNHH một thành viên H1 phải trả lãi suất.

Về án phí: Công ty TNHH một thành viên H1 chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 2.097.000 đ (*hai triệu không trăm chín mươi bảy nghìn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu người phải thi hành án không chịu thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền nợ gốc chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 8 - Thanh Hoá;
- THADS tỉnh Thanh Hoá;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Ngọc Công